

HĐTL VN30 - GẶP CẢN MẠNH, SỬ DỤNG CHIẾN LƯỢC TRADING TRONG NGÀY



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 26/12/2019

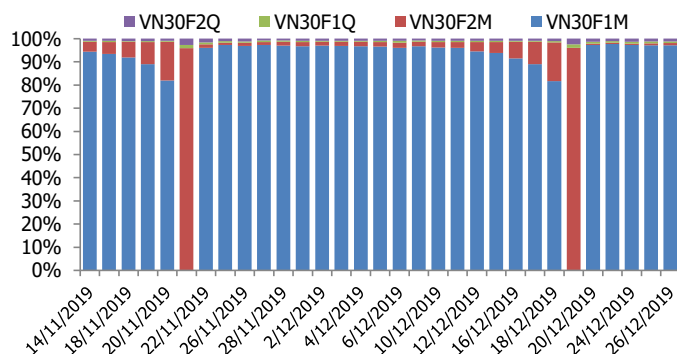
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2001	16/1/2020	21	871.10	16,482
VN30F2002	20/2/2020	56	873.00	168
VN30F2003	19/3/2020	84	879.00	127
VN30F2006	18/6/2020	175	883.00	190

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán trong nước sau khi nổi lại đà tăng trong phiên hôm qua đã có phiên điều chỉnh mặc dù phần lớn thời gian giao dịch thị trường dao động với biên độ hẹp xung quanh mốc tham chiếu. Thanh khoản sụt giảm mạnh chính là nguyên nhân khiến thị trường không đủ lực nâng và trượt dốc trong phiên ATC khi cổ phiếu ROS bị bán giá sàn. Về giao dịch của khối ngoại, họ mua ròng hơn 72 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Hợp đồng tháng 1 không giữ được đà tăng khi gặp cản mạnh ở khu vực 876 điểm, đây cũng là đỉnh của các phiên ngày 23 và 25/12. Mặc dù có tới ¾ HĐTL đang có basis dương nhưng hợp đồng tháng 1 đang tỏ sự lo ngại khi cả chỉ số Vn30 và hợp đồng này đều không vượt qua được mức kháng cự gần.
- Về kỹ thuật, chỉ số Vn30 đang gặp kháng cự ở khu vực 874,6 điểm, sự không đồng thuận của nhóm cổ phiếu ngân hàng cùng với các mã lớn như: VNM, ROS, HPG... là nguyên nhân khiến chỉ số này trượt dốc trong phiên hôm nay. Các ngưỡng hỗ trợ và kháng cự của chỉ số này lần lượt ở 860 – 877 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Sử dụng chiến lược trading ở các ngưỡng hỗ trợ và kháng cự tương ứng với chỉ số Vn30 và hợp đồng tháng 1

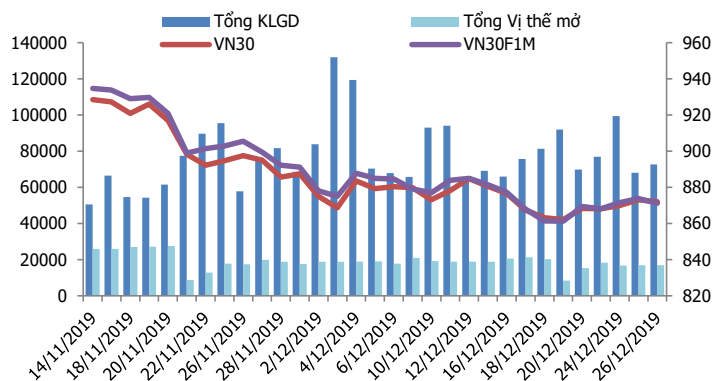
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Mở các vị thế Long ở các ngưỡng hỗ trợ của chỉ số Vn30 cũng như ở hợp đồng tháng 1

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

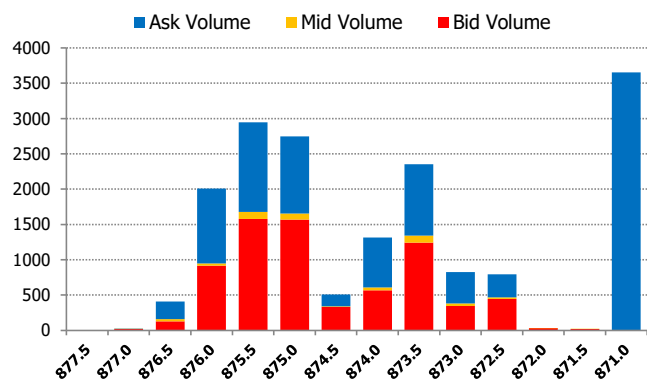
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2001	871.1	-0.31	72,415	7.3	16,482	0.1
VN30F2002	873.0	-0.17	163	19.0	168	21.7
VN30F2003	879.0	0.06	21	-94.5	127	-3.1
VN30F2006	883.0	0.00	37	-27.5	190	-5.5
Tổng			72,636	6.7	16,967	0.2

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- Cả 2 HDTL gần nhất đều điều chỉnh trong phiên hôm nay cùng với đó là mức basis đang thu hẹp, thậm chí hợp đồng tháng 1 đã chuyển sang âm, bên cạnh đó là thanh khoản sụt giảm phản ánh tâm lý thận trọng của nhà đầu tư khi cả chỉ số Vn30 và hợp đồng tháng 1 đều không vượt cản thành công.
- Thanh khoản phiên hôm nay tuy tăng so với phiên hôm qua nhưng vẫn thấp hơn so với bình quân 15 phiên, đạt hơn 72.400 hợp đồng tháng 1.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2001 là 875 điểm (cao hơn 3,90 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2002 là 879,90 điểm (+6,90 điểm), VN30F2003 là 883,84 điểm (+4,84 điểm) và VN30F2006 là 896,78 điểm (+13,78 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	NEUTRAL	BUY	BUY
Hỗ trợ	870,78	865,35	860,70
Kháng cự	875,98	876,60	880,82

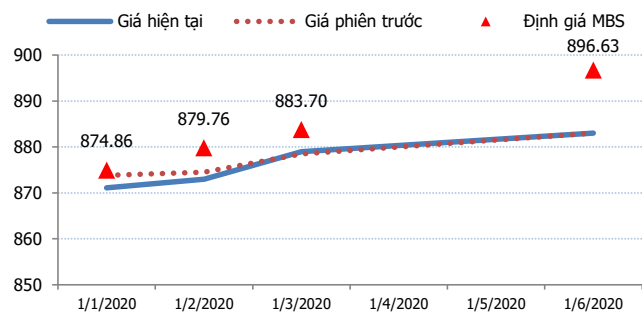
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	1.9	0.70	1.2	1.94
VN30F1Q - VN30F1M	7.9	4.70	3.2	6.94
VN30F1Q - VN30F2M	6	4.00	2	5
VN30F2Q - VN30F1M	11.9	9.20	2.7	10.06
VN30F2Q - VN30F2M	10	8.50	1.5	8.12
VN30F2Q - VN30F1Q	4	4.50	-0.5	3.12

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



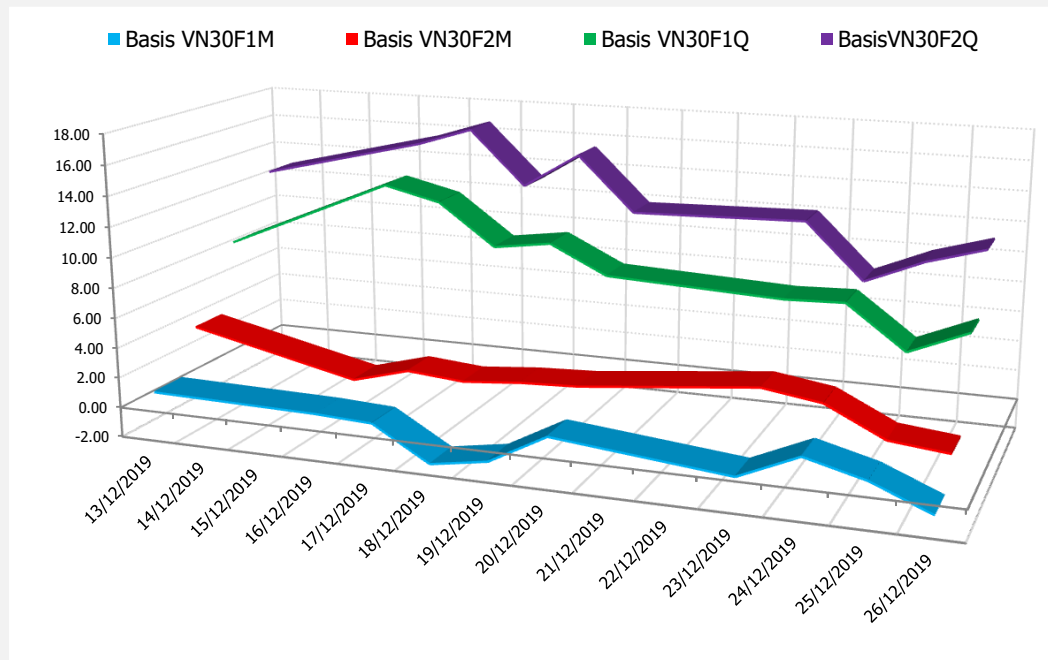
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Phiên giao dịch hôm nay chứng kiến những diễn biến giằng co khiến các hợp đồng tương lai đóng cửa phân hóa, với hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất giảm điểm, 1 hợp đồng tăng điểm nhẹ và hợp đồng kỳ hạn xa nhất giữ tham chiếu. Trong khi đó, chỉ số cơ sở VN30 đóng cửa giảm 1,11 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng chỉ dao động nhẹ. Cụ thể, basis hợp đồng VN30F2001 tiếp tục giảm từ 0,62 điểm phiên trước xuống còn -0,97 điểm phiên nay. Trái lại, basis hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2006 tăng nhẹ từ 9,82 điểm lên 10,93 điểm.
- Tương tự, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai cũng ghi nhận những biến động khiếm tốn, hiện nằm trong khoảng từ +1,9 đến +11,9 điểm vào cuối phiên hôm nay. Những biến động chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương đối thấp và chưa tạo ra cơ hội mở vị thế Long/Short spread mới cho nhà đầu tư. Do đó, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

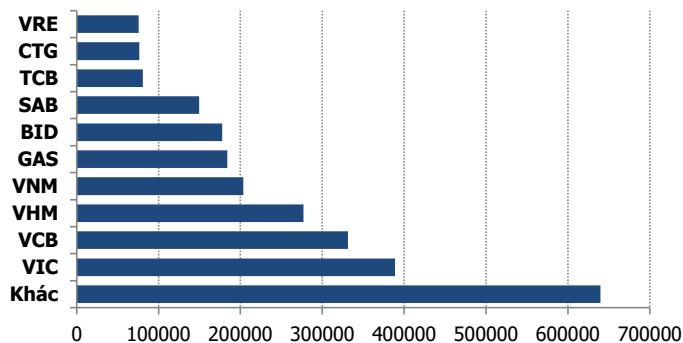
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



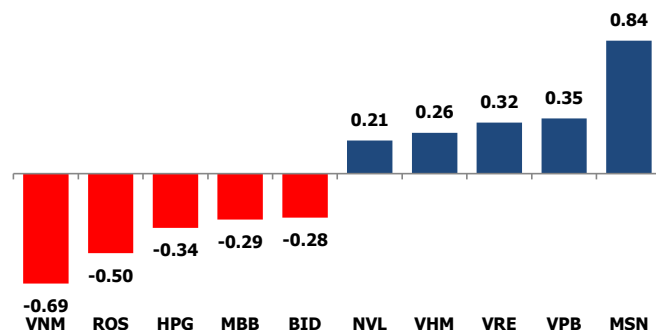
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	958.59	872.07
Thay đổi	-2.33	-1.11
%Chg	-0.24	-0.13
YTD	7.40	2.00
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,279.47	2,591.64
P/E	15.74	12.66
P/B	2.28	2.10

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sự không đồng thuận trong nhóm cổ phiếu ngân hàng cùng áp lực bán ở các mã lớn khác như: HPG, ROS, VNM... đã khiến chỉ số Vn30 điều chỉnh sau 2 phiên tăng liên tiếp. Bên cạnh đó, chỉ số này cũng đang gặp khó khi không thể vượt qua được kháng cự 874,6 điểm do thanh khoản đang trong xu hướng giảm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 sụt 1,11 điểm (-0,13%) còn 872,07 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán, chỉ có 10 mã tăng, 18 mã giảm và 02 mã giữ tham chiếu. Thanh khoản đạt 40,4 triệu cổ phiếu tương ứng với 1.337 tỷ đồng.
- Các cổ phiếu lớn gây áp lực lên chỉ số Vn30 phiên này là: VNM (-0,85%), ROS (-6,94%), HPG (-0,65%), MBB (-0,71%), BID (-2,21%),... đã lần lượt nỗ lực tăng giá ở các cổ phiếu khác như: MSN (+2,33%), VPB (+0,77%), VRE (+1,52%), VHM (+0,60%), NVL (+0,71%)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	958.59	(0.24)	15.74	7.40
Dow Jones	28,621.39	0.37	19.68	22.69
S&P500	3,239.91	0.51	21.66	29.24
Nikkei 225	23,924.00	(0.00)	19.04	19.53
Shanghai	3,007.35	0.85	14.27	20.59
DAX	13,300.98	(0.13)	24.68	25.97
Vàng	1,509.77	(0.12)		17.72
Dầu WTI	61.74	0.10		35.96

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 23/12/2019			
Mỹ-Doanh số bán nhà mới	728K	733K	719K
Canada- GDP	0.1%	0.1%	-0.1%
Thứ Ba - 24/12/2019			
Nhật- Biên bản chính sách tiền tệ	BOJ không thay đổi chính sách tiền tệ hiện tại do nhu cầu nội địa vẫn vững mạnh		
Nhật Bản- CPI	0.3%	0.3%	0.2%
Thứ Năm - 26/12/2019			
Mỹ-Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	234K	222K	
Thứ Sáu - 27/12/2019			
Mỹ- Trữ lượng dầu thô	-1,1 triệu thùng	-1,7 triệu thùng	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục leo lên các mức cao kỷ lục vào ngày thứ Năm (26/12) khi thị trường nhảy vọt vào cuối năm 2019. Chỉ số Dow Jones tăng 105,94 điểm (tương đương 0,37%) lên 28.621,39 điểm, còn chỉ số S&P 500 tiến 0,51% lên 3.239,91 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 0,78% lên 9.022,39 điểm, vượt mốc 9.000 điểm lần đầu tiên. Cả 3 chỉ số chính đều đạt mức cao mọi thời đại mới
- Các hợp đồng dầu thô tương lai tiếp tục tăng ổn định vào ngày thứ Năm (26/12), hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 2 trên sàn Nymex tiến 57 xu (tương đương 0,9%) lên 61,68 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 16/09/2019. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 2 trên sàn Luân Đôn cộng 77 xu (tương đương 1.1%) lên 67.97 USD/thùng
- Các hợp đồng vàng tương lai đóng cửa trên mốc 1.500 USD/oz vào ngày thứ Năm (26/12), đánh dấu 3 phiên tăng giá liên tiếp và mức đóng cửa cao nhất kể từ cuối tháng 10/2019. Hợp đồng vàng giao tháng 2 tiến 9,60 USD (tương đương 0,6%) lên 1.514,40 USD/oz

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Dù đã tăng sang phiên thứ 3 liên tiếp nhưng MSN vẫn tiếp tục đóng góp tích cực cho đà tăng của chỉ số Vn30 trong các phiên tới, bên cạnh đó là nhóm cổ phiếu bất động sản như: NVL, VRE, VHM,...

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu MSN



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.27	117,000	0.00	0.85%	40.523	-0.69	21.17	7.47
TCB	Banks	8.28	23,050	0.22	0.66%	19.682	0.16	8.67	1.37
VIC	Real Estate Investment & Services	8.21	115,400	-0.09	1.14%	58.43	-0.06	72.60	4.95
HPG	General Industrials	6.01	23,000	-0.65	1.30%	69.532	-0.34	9.11	1.38
VJC	Travel & Leisure	5.94	143,700	-0.07	0.35%	53.389	-0.04	14.59	5.54
VPB	Banks	5.24	19,700	0.77	1.28%	22.608	0.35	5.90	1.20
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.15	113,300	-0.53	1.61%	69.566	-0.24	13.62	4.45
VHM	Real Estate Investment & Services	4.96	84,200	0.60	2.04%	35.959	0.26	15.92	5.25
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.92	57,400	-0.17	1.22%	64.895	-0.08	12.24	2.87
MBB	Banks	4.59	20,850	-0.71	0.96%	44.881	-0.29	6.39	1.23
MSN	Financial Services	4.21	57,000	2.33	5.83%	107.945	0.84	12.63	1.98
VCB	Banks	4.19	89,400	-0.56	1.69%	36.229	-0.20	16.95	4.08
NVL	Real Estate Investment & Services	3.41	56,900	0.71	1.60%	14.74	0.21	17.85	2.58
STB	Banks	2.87	10,100	0.00	1.50%	23.532	0.00	6.55	0.69
HDB	Banks	2.87	26,500	-0.75	1.14%	17.511	-0.19	9.15	1.66
EIB	Banks	2.82	17,100	-0.58	2.37%	0.414	-0.14	33.07	1.33
SAB	Beverages	2.60	233,400	0.39	1.08%	5.734	0.09	31.69	8.37
VRE	General Retailers	2.46	33,300	1.52	1.98%	29.023	0.32	32.24	2.72
PNJ	General Retailers	2.41	85,600	0.12	2.00%	99.904	0.03	17.69	4.62
GAS	Oil & Gas Producers	1.45	96,200	-0.72	1.14%	13.141	-0.09	16.34	4.04
BID	Banks	1.40	44,200	-2.21	2.60%	23.501	-0.28	20.96	2.69
CTG	Banks	0.97	20,600	0.00	1.22%	42.737	0.00	12.55	1.03
REE	Industrial Engineering	0.96	35,500	-0.28	1.41%	19.466	-0.02	6.32	1.11
GMD	Industrial Transportation	0.94	23,500	-1.88	1.91%	4.329	-0.16	12.06	1.12
SSI	Financial Services	0.88	18,250	0.27	1.10%	12.961	0.02	10.31	0.96
SBT	Food Producers	0.86	18,500	0.54	1.37%	20.019	0.04	42.09	1.51
ROS	Construction & Materials	0.77	21,450	-6.94	7.23%	366.541	-0.50	61.82	2.05
BVH	Financial Services	0.75	68,000	-1.02	1.78%	12.389	-0.07	35.99	3.04
DPM	Chemicals	0.33	13,350	-0.37	2.29%	4.161	-0.01	20.55	0.67
CTD	Construction & Materials	0.30	55,200	-0.54	2.38%	3.323	-0.01	5.61	0.51

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn